

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CHENGGONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CHENGGONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CHENGGONG MANUFACTURING AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110410785

3. Ngày thành lập: 07/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27, Thôn Nhuệ, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0334144946

Fax:

Email: ab033414946@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn bánh xe đẩy định hình	4659
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng miếng)	4662
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (trừ hóa chất nhà nước cấm kinh doanh, trừ các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại cấm)	4690
8.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
9.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
10.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
11.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
12.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu	1399
13.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú (trừ loại cấm)	1420
14.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
15.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

16.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621(Chính)
18.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
19.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
22.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
23.	Sao chép bản ghi các loại	1820
24.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
25.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
26.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
27.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
28.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
29.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
30.	Đúc sắt, thép	2431
31.	Đúc kim loại màu (trừ đúc vàng)	2432
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
35.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
36.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (loại trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
37.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
38.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
39.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
40.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
41.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
42.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
43.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
44.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
45.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
46.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816

47.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
48.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
49.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
50.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
51.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
52.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
55.	Bốc xếp hàng hóa	5224
56.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
57.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
58.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN DUY CÔNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038094027424

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Bắc Sơn, Xã Hà Bắc, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bắc Sơn, Xã Hà Bắc, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY CÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038094027424

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Bắc Sơn, Xã Hà Bắc, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Bắc Sơn, Xã Hà Bắc, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội